

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 69/2024/DS-ST.

Ngày: 02/5/2024

V/v Tranh chấp Hợp đồng
gia công

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tân Sinh
2. Bà Lương Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Ông Trương Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 417/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông Trần Chí L Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Khối 7A, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

+ Bị đơn: Ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S Sinh năm 1980

Địa chỉ: Khối H, phường Điện D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/12/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, ông Trần Chí L trình bày:

Do chỗ quen biết nên ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S nhiều lần liên hệ hỏi mượn tiền của ông Trần Chí L để đầu tư bất động sản. Vì vậy, ngày 09/11/2021, ông S

có mượn của ông L số tiền 100.000.000đ. Tuy nhiên, do không có mẫu hợp đồng vay tiền nên hai bên ghi vào mẫu hợp đồng mua bán nhà ở, thực chất là hợp đồng vay tiền. Mục đích ông S mượn để đầu tư bất động sản nên ông S hứa khi có lãi, sau 15 ngày sẽ trả cho ông L số tiền 200.000.000đ

Đến ngày 17/11/2021, ông S tiếp tục liên hệ để mượn số tiền 100.000.000đ. Hai bên lập hợp đồng vay tiền với số tiền vay là 300.000.000đ nhưng thực chất ông S chỉ vay 100.000.000đ, số tiền 200.000.000đ còn lại là số tiền hai bên đã thỏa thuận theo hợp đồng mua bán nhà ở trước đó. Ông S hẹn đến ngày 02/12/2021 sẽ trả đủ tiền cho ông L. Tuy nhiên, quá hạn đã lâu mà ông S không trả nên ông L khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S phải có nghĩa vụ trả lại cho ông L số tiền nợ là 200.000.000đ và không yêu cầu tính lãi.

Ngoài ra, ông L không có ý kiến và trình bày gì thêm.

+ Bị đơn ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến làm việc nên không có lời trình bày.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát đề nghị: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S phải có trách nhiệm trả cho ông Trần Chí L số tiền còn nợ là 200.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng gia công giữa nguyên đơn ông Trần Chí L và bị đơn ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S. Bị đơn cư trú: khối H, phường Điện D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Bị đơn ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[2] Xét yêu cầu của ông Trần Chí L thì thấy:

Nguyên đơn, ông Trần Chí L cho rằng: ông S nhiều lần mượn tiền của ông L số tiền tổng cộng là 200.000.000đ nhưng chưa trả nên yêu cầu ông L có trách nhiệm trả cho ông L.

HĐXX thấy rằng: Mặc dù ông S đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc chứng tỏ ông cố tình trốn tránh, không tôn trọng pháp luật. Nguyên đơn cung cấp chứng cứ là bản chính văn bản có chữ viết tay của ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S với nội dung “*Bên A (Trần Chí L) đồng ý cho bên B (Nguyễn Trung Minh Hoàng S) vay và bên B đồng ý vay của bên A số tiền là 300.000.000đ (bằng chữ: ba trăm triệu đồng). Việc giao nhận số tiền nêu tại khoản 1 điều này đã được hai bên tự thực hiện giao nhận và kiểm tra đầy đủ, hai bên xác nhận đã thực hiện xong*”. Việc ông S ký vào hợp đồng vay với nội dung trên thể hiện việc ông S có vay tiền của ông L. Đồng thời, tại bản tự khai của ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn thừa nhận việc 2 lần mượn tiền của ông L với số tiền tổng cộng là 200.000.000đ. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Chí L đối với ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí DSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Điều 26;35; 39 BLTTDS; Điều 463, 466; 468 BLDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Chí L đối với ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S về “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”

Buộc ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S có trách nhiệm trả cho ông Trần Chí L số tiền còn nợ là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Trung Minh Hoàng S phải chịu 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền án phí DSST. Ông Trần Chí L không phải chịu án phí DSST. Hoàn trả cho ông Trần Chí L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.000.000đ (năm triệu đồng) án phí DSST đã nộp tại Biên lai thu số 0014132 ngày 11/1/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân